TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CM** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 23-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lường Thị Phẩm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông L Khánh Toàn;

2. Ông Đàm Minh Tuấn.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Lan Anh, Thư ký Toà án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà*:** Bà Âu Thị Hồng Nhung- Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/HSST, ngày 17 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Hà Văn C, sinh năm 1990; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn NP, xã TM, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Cát K và bà Hà Thị V; Có vợ là Liêu Thị N (đã ly hôn), có 01 con; Tiền án: Không;

Tiền sự: 01. Ngày 14/02/2020, bị Tòa án nhân dân huyện P L, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, ngày 18/6/2021 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/01/2022 đến ngày 28/01/2022 hủy bỏ biện pháp ngăn chăn, áp dụng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú từ đó đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Hà Đức L, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn B K, xã T M, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 21/01/2022, tại Km 129+433 đường Quốc lộ 3 thuộc địa phận thôn S, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác điều tra Công an huyện CM, tỉnh Bắc Kạn phát hiện Hà Đức L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 97F8-8731 chở Hà Văn C đi theo hướng Hà Nội - Cao Bằng có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ tại túi áo khoác đằng trước bên trái C đang mặc 01 gói nhỏ bằng giấy nilon màu trắng, lớp bên trong gói bằng giấy nilon màu đen bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục nghi là chất ma túy, tổ công tác tiến hành niêm phong vào phong bì ký hiệu C. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cũ màu đen, có gắn thẻ sim số thuê bao 0865184030, tổ công tác tiến hành niêm phong vào phong bì ký hiệu C1. Qua kiểm tra người Hà Đức L và xe mô tô không phát hiện gì liên qua đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Trên cơ sở đó, hồi 21 giờ 40 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và khu vực phụ cận của Hà Văn C, kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra Hà Văn C khai nhận: 01 gói chất màu trắng dạng cục thu giữ trên người C là ma túy, số ma túy trên có được là do vào khoảng 16 giờ ngày 21/01/2022, C nhờ Hà Đức L chở xe ôm từ T M đến xã YN, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên để đi chơi. Khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày khi đến chợ YN thì C bảo L đứng chờ ở rìa đường QL3, C đi bộ vào bên trong khoảng 50 mét thì gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ và C mua của người này 01 gói ma túy với giá là 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, C cất ma túy vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi đến chỗ L, bảo L chở về nhà, khi đi đến cầu S, xã NH thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong, cân xác định khối lượng ngày 21/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM, tỉnh Bắc Kạn xác định: Số chất màu trắng thu giữ trên người Hà Văn C có khối lượng 0,333gam, sau khi cân được niêm phong trong phong bì ký hiệu C2 gửi giám định, phong bì và giấy gói tang vật được niêm phong vào phong bì ký hiệu C3.

Tại bản Kết luận giám định số: 43/KTHS-MT ngày 27/01/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu C2 gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroine, có khối lượng là 0,333 gam. Sau giám định số ma túy còn lại là 0,321 gam cùng phong bì, bao gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu T43 hoàn trả lại cơ quan trưng cầu.

Tại phiên tòa Hà Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về khối lượng ma túy cũng như kết luận giám định.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKSCM ngày 16/5/2022 của VKSND huyện CM truy tố Hà Văn C về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Tuyên bố Hà Văn C phạm tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Bị cáo Hà Văn C từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Biện pháp tư pháp:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu T43, bên trong có 0,321 gam ma túy cùng phong bì, bao gói cũ;

+ 01 phong bì ký hiệu C3 bên trong có phong bì, giấy gói cũ;

+ 01 phong bì ký hiệu C4 bên trong có 01 que test ma túy của Hà Đức L;

+ 01 phong bì ký hiệu HC bên trong có 01 que test ma túy của Hà Văn C;

* Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bên trong có gắn 01 thẻ sim của Hà Văn C để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là vào ngày 21/01/2022, C nhờ Hà Đức L chở xe ôm đến xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên chơi, đến 18 giờ 50 phút cùng ngày, C bảo L đứng chờ, C một mình đi bộ vào khu vực chợ Yên Ninh và mua của người đàn ông không quen biết 01 gói nhỏ ma túy với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, C cất giấu vào túi áo khoác đang mặc rồi bảo L chở về nhà. Trên đường về đến cầu Sáu Hai, xã Nông Hạ thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang hành vi C tàng trữ 0,333 gam ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Hà Văn C đã phạm vào tội

"Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng…".

Cáo trạng số 23/CT-VKSCM ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn truy tố Hà Văn C về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý về các chất ma tuý của nhà nước, là mối hiểm họa cho cộng đồng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sống chung cùng bố mẹ do bố đẻ bị cáo là chủ hộ, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo của địa phương, bị cáo không có tài sản riêng, việc áp dụng hình phạt bổ sung xét thấy không có tính khả thi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Ngày 12/02/2010, bị cáo bị Công an huyện CM, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính, phạt 1.000.000đ về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong, được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính;

- Năm 2018, bị cáo bị TAND thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số: 201/2018/HSST ngày 25/5/2018. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xóa án tích.

- Ngày 14/02/2020, bị Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, ngày 18/6/2021 chấp hành xong. Ngày 21/01/2022 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy không được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính và được coi là tiền sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức hành vi của mình, có nhân thân xấu, biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi của mình, vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần có mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hà Văn C tại khu vực chợ Y N, huyện P L, tỉnh Thái Nguyên do C không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, vì vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét xử lý trong vụ án này.

[5] Trong vụ án có Hà Đức L đã điều khiển xe mô tô chở C đến khu vực Yên Ninh và chở C từ Yên Ninh về, tuy nhiên C không nói cho L biết về việc C mua ma túy, L không biết việc C tàng trữ ma túy trên người, vì vậy không xem xét trách nhiệm hình sự đối với L xét thấy là phù hợp.

[6] Về vật chứng trong vụ án:

- Đối với chiếc điện thoại Nokia màu đen có gắn 01 thẻ sim của Hà Văn C không liên quan đến hành vi phạm tội, xét thấy cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T43, bên trong có 0,321gam ma túy cùng phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu C3 bên trong là phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu C4 bên trong là que test ma túy của Hà Đức L; 01 phong bì ký hiệu HC bên trong là que test ma túy của Hà Văn C.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QuyÕt ®Þnh:

1. **Tuyên bố**: Bị cáo Hà Văn C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn C 18 *(Mười tám)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ (từ ngày 21/01/2022 đến ngày 28/01/2022).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T43, bên trong có 0,321 gam ma túy cùng phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu C3 bên trong là phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu C4 bên trong là que test ma túy của Hà Đức L; 01 phong bì ký hiệu HC bên trong là que test ma túy của Hà Văn C.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, đã cũ, bên trong có gắn 01 thẻ sim.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2022 giữa Cơ quan Công an huyện CM và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo Hà Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Phẩm

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện CM;
- Công an huyện CM;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- L hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lường Thị Phẩm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện CM;
- Công an huyện CM;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- L hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lường Thị Phẩm